

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2020,
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021.

Thực hiện văn bản số 2130/UBND-KTTH ngày 20/10/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc báo cáo tình hình công tác năm 2020, xây dựng kế hoạch năm 2021, Sở Công Thương kính báo cáo như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2020:

I. VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI (Có phụ biểu kèm theo):

1. Công nghiệp và các sản phẩm công nghiệp:

Trong năm 2020, dịch Covid - 19 đã xảy ra trên toàn cầu và làm ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong đó, 2 ngành chịu ảnh hưởng lớn là ngành công nghiệp khai thác và ngành công nghiệp chế biến, đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến các sản phẩm chủ lực của tỉnh như đường, MDF, sữa chế biến và công nghiệp chế biến, công nghiệp tiểu thủ công nghiệp khác. Đồng thời thời tiết nắng hạn kéo dài, mưa muộn, làm cho nhiều nhà máy thủy điện dừng hoạt động nhiều tháng liền nên sản lượng điện đạt thấp so với kế hoạch đề ra.

Tổng giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) năm 2020 ước đạt 22.519 tỷ đồng, đạt 98,26% so với kế hoạch, tăng 6,61% so với cùng kỳ. đạt chỉ tiêu kịch bản tăng trưởng sau dịch Covid – 19. Trong đó: **Công nghiệp khai khoáng:** ước đạt 174,14 tỷ đồng, đạt 96,74% kế hoạch, tăng 13,09% so với cùng kỳ; **Công nghiệp chế biến, chế tạo:** ước đạt 15.059,66 tỷ đồng, đạt 98,44% kế hoạch, tăng 5,84% so với cùng kỳ; **Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt:** ước đạt 7.193,18 tỷ đồng, đạt 97,91% kế hoạch, tăng 6,44% so với cùng kỳ. **Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải:** ước đạt 92,06 tỷ đồng, đạt 100,06% kế hoạch, tăng 6,28% so với cùng kỳ.

- Các sản phẩm tăng so với cùng kỳ:

+ **Sản lượng điện sản xuất trên địa bàn:** Sản lượng điện năm 2020 ước đạt 7.155,79 triệu KWh, đạt 97,77% kế hoạch, tăng 6,41% so với cùng kỳ.

+ **Chế biến đường tinh chế:** Các nhà máy đường dự kiến đi vào hoạt động niên vụ 2020 – 2021 vào tháng 12/2020; Bên cạnh đó Nhà máy đường tinh luyện đã nhập 30.000 tấn đường thô để sản xuất đường tinh luyện. Năm 2020 ước đạt 209.249 tấn, đạt 70,93% kế hoạch, tăng 4,16% so với cùng kỳ.

+ **Chè các loại:** năm 2020 ước đạt 1.868 tấn, đạt 101,25% kế hoạch, tăng 1,63% so với cùng kỳ.

+ **Chế biến tinh bột sắn:** năm 2020 ước đạt 228.124 tấn, đạt 124,66% kế hoạch, tăng 14,84% so với cùng kỳ.

+ **Sản phẩm MDF:** năm 2020 ước đạt 58.176 m³, đạt 89,5% kế hoạch, tăng 2,15% so với cùng kỳ.

+ *Xi măng*: năm 2020 ước đạt 118.150 tấn, đạt 147,69% kế hoạch, tăng 26,26% so với cùng kỳ.¹

+ *Đá Granít*: năm 2020 ước đạt 1.389.062 m², đạt 100% kế hoạch, tăng 0,64% so với cùng kỳ.

+ *Phân vi sinh*: năm 2020 ước đạt 30.308 tấn, đạt 101,27% kế hoạch, tăng 0,21% so với cùng kỳ.

- **Sản phẩm giảm so với cùng kỳ**: *Chế biến sữa*: Nhà máy sữa tươi 100% - Công ty CP dinh dưỡng Nutifood Tây Nguyên năm 2020 ước đạt 18.295.000 lít, đạt 73,18% kế hoạch, giảm 10,22% so với cùng kỳ.

2. Thương mại-dịch vụ; xuất nhập khẩu.

2.1. Thương mại-dịch vụ:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2020 ước đạt 75.000 tỷ đạt 100% (Theo kịch bản tăng trưởng sau dịch Covid-19) và tăng 7,78% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, thương nghiệp ước đạt 61.690,99 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 82,25%, dịch vụ lưu trú ước đạt 125,75 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 0,17%, dịch vụ ăn uống ước đạt 6.347,23 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 8,46%, dịch vụ lữ hành và hoạt động hỗ trợ du lịch đạt 33,71 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 0,04% hoạt động dịch vụ khác đạt 6.802,33 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 9,07%.

2.2. Xuất khẩu: Tổng kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện năm 2020 đạt 580 triệu USD đạt 100% kịch bản tăng trưởng sau dịch Covid-19, tăng 16% so với năm 2019.

Ước thực hiện các mặt hàng như sau: Cà phê: 200.000 tấn/ 298 triệu USD, tăng 11,73% về lượng, tăng 2,4% về giá trị; Mủ cao su: 6.500 tấn/9,4 triệu USD, tăng 75,6 % về lượng, tăng 70,9% về giá trị; Sản phẩm gỗ : 7,5 triệu USD, tăng 7,14% so cùng kỳ; Hàng khác đạt: 263,3 triệu USD, tăng 34,6% so cùng kỳ.

Nguyên nhân do tình hình thực tế năm 2020 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid-19 bùng phát qua 2 đợt đã làm gia tăng việc kiểm soát dịch trong nước cũng như giữa các quốc gia dẫn đến hoạt động giao thương bị chậm lại, nhu cầu mua sắm hàng hóa không quá thiết yếu của thị trường nước ngoài suy giảm. Tuy nhiên, từ tháng 5/2020 đến nay, trong khi một số quốc gia sản xuất đình trệ do ảnh hưởng của dịch covid thì thị trường Việt nam tương đối ổn định do kiểm soát tốt dịch, giá xuất khẩu các mặt hàng nông sản tăng dần do lượng cung trên thị trường thế giới giảm. Ngoài ra, Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và liên minh châu Âu (Hiệp định EVFTA) chính thức có hiệu lực vào tháng 8/2020 tạo ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp tiếp cận thị trường rộng lớn với thuế suất ưu đãi về 0% trong thời gian ngắn đối với phần lớn các mặt hàng nông sản, một số ngành hàng có thuế suất 0% ngay khi hiệp định có hiệu lực. Đây là điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp của tỉnh đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng nông sản, thực phẩm, trái cây...Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh tuy tăng về lượng nhưng kim ngạch tăng không nhiều do giá xuất khẩu vẫn còn thấp so với cùng kỳ năm 2019.

2.3. Nhập khẩu: Tổng kim ngạch nhập khẩu năm 2020 đạt 90 triệu USD, đạt 100% kế hoạch, giảm 5,46% so cùng kỳ. Nguyên nhân do hoạt động nhập khẩu hàng hóa qua Cửa khẩu Lê Thanh suy giảm, trong năm không phát sinh kim ngạch nhập khẩu gỗ, hạt điều giảm hơn 50% về lượng và kim ngạch.

¹ Do thị trường tiêu thụ ổn định và nhà máy phát huy được công suất nên sản lượng xi măng tăng cao so với cùng kỳ.

Ước thực hiện các mặt hàng chủ yếu như sau: Sắn lát 5.370 tấn/1,11 triệu USD, hạt điều 6.630 tấn/7,34 triệu USD, giảm 52,5% về lượng và 65,8% kim ngạch, cao su tự nhiên 13,2 triệu USD tăng hơn 13% kim ngạch và một hàng hóa khác 68,3 triệu USD tăng 19% so cùng kỳ (chủ yếu trái cây).

2.4. Kinh tế biên mậu:

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua biên giới ước năm 2020 đạt 65 triệu USD, tăng 3% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu do kim ngạch xuất khẩu tăng 38,4% tập trung vào các mặt hàng vật tư, phân bón... phục vụ các dự án đầu tư của công ty CP nông nghiệp quốc tế Hoàng Anh Gia Lai, công ty Thadi đóng chân trên địa bàn Campuchia.

Trong đó: Xuất khẩu đạt 39 triệu USD với các mặt hàng chủ yếu: Hàng bách hóa 9 triệu USD; năng lượng điện 5 triệu USD và một số hàng hóa khác. Nhập khẩu đạt 26 triệu USD, giảm 27% so với cùng kỳ, nguyên nhân do kim ngạch nhập khẩu gỗ không phát sinh, hạt điều giảm về lượng và kim ngạch. Mặt hàng chủ yếu là sắn lát 7.000 tấn/1,4 triệu USD, hạt điều 12.800 tấn/14 triệu USD giảm 12% về lượng và 37,5% về kim ngạch, cao su thiên nhiên 3 triệu USD và một số hàng hóa khác.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NGÀNH CÔNG THƯƠNG:

1. Công tác triển khai xây dựng Chương trình, Kế hoạch, Đề án, các văn bản QPPL của ngành:

- Triển khai nhiệm vụ, rà soát, lập đồng thời các quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Xây dựng Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2021; Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ năm 2021; Kế hoạch hành động giai đoạn 2020-2025 của tỉnh Gia Lai thực hiện chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030; Kế hoạch hưởng ứng phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân năm 2020; Kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2021-2023 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường tỉnh.

- Tổ chức thẩm định hồ sơ mở rộng cụm công nghiệp Mang Yang và trình UBND tỉnh phê duyệt; Kiểm tra thực địa hiện trạng đất dự kiến thành lập cụm công nghiệp huyện Phú Thiện, đề xuất xử lý việc thành lập CCN huyện Phú Thiện tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP về một số biện pháp cấp bách nhằm tăng cường quản lý nhà nước về phòng chống gian lận xuất xứ, chuyển tải hàng hóa bất hợp pháp; Quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch triển khai thực hiện bản ghi nhớ về phát triển và kết nối hạ tầng thương mại biên giới giữa VN và CPC của tỉnh Gia Lai; Chỉ thị đảm bảo hàng hóa phục vụ Tết nguyên đán Tân Sửu năm 2021; Kế hoạch thực hiện đảm bảo cung cầu hàng hóa, bình ổn thị trường giá cả những tháng cuối năm 2020 và Tết Nguyên Đán Tân Sửu 2021. Ban hành văn bản về việc tổ chức Hội chợ triển lãm thương mại năm 2021 Công bố

danh mục tổ chức HCTL Thương mại trên địa bàn tỉnh năm 2021.

- Ký kết Kế hoạch hợp tác giữa Sở Công Thương Gia Lai và Sở Công Thương Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch hợp tác phát triển trên lĩnh vực thương mại giữa Sở Công Thương Gia Lai và Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổ chức Hội nghị với các Sở, ngành, các doanh nghiệp xuất khẩu của tỉnh, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu trong năm 2020 và các năm tiếp theo.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/CT-BCT ngày 13/8/2020 của Bộ Công Thương về việc tăng cường công tác quản lý hóa chất nguy hiểm, tiền chất thuốc nổ và vật liệu nổ công nghiệp.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện chỉ đạo của Ủy ban quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đối với công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020; Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2030; bổ sung các dự án thủy điện vào Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ tỉnh Gia Lai; văn bản đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương thẩm định, phê duyệt bổ sung các dự án năng lượng tái tạo đủ điều kiện vào quy hoạch phát triển điện lực;

2. Lĩnh vực công nghiệp:

- **Phát triển cụm công nghiệp:** Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 11 cụm công nghiệp đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết với tổng diện tích 378,97 ha. Trong đó có 10 Cụm công nghiệp đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập²; 5 cụm công nghiệp đã đầu tư hạ tầng³ và 02 cụm công nghiệp đã thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng⁴. Có 05 Cụm công nghiệp với tổng diện tích là 175,41 ha đã đi vào hoạt động, thu hút 58 dự án đầu tư⁵ với tổng vốn đầu tư 350,2 tỷ đồng⁶. Các doanh nghiệp đầu tư theo đúng ngành nghề đã đăng ký phù hợp với Quy hoạch chi tiết phân khu chức năng và sử dụng hiệu quả diện tích thuê đất để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Công tác quản lý nhà nước về cụm công nghiệp: Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh trình tự, thủ tục thành lập cụm công nghiệp theo quy định. Thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt hồ sơ thành lập cụm công nghiệp Ia Grai (UBND tỉnh đã phê duyệt); Tổ chức thẩm định hồ sơ mở rộng cụm công nghiệp Mang Yang và trình UBND tỉnh phê duyệt; Kiểm tra thực địa hiện trạng đất dự kiến thành lập Cụm công nghiệp huyện Phú Thiện và đề xuất xử lý việc thành lập Cụm công nghiệp huyện Phú Thiện tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm: Tổ chức thẩm định và cấp 09 Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, kiểm tra và cấp 18 Giấy Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm; Tổ chức 6 lớp tập huấn kiến thức ATTP; Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở sản xuất kinh doanh về

² Cụm công nghiệp Diên Phú, Cụm công nghiệp Ia Khuol, Cụm công nghiệp Đăk Djrăng, Cụm công nghiệp tập trung Chư Sê, Cụm công nghiệp An Khê, Cụm công nghiệp Ia Sao, Cụm công nghiệp Đăk Pơ, Cụm công nghiệp Ia Pa, Cụm công nghiệp Đăk Đoa, cụm công nghiệp Ia Sao.

³ Cụm công nghiệp Diên Phú, Cụm công nghiệp Ia Khuol, Cụm công nghiệp Đăk Djrăng, Cụm công nghiệp Chư Prông, Cụm công nghiệp Ia Sao.s.

⁴ Cụm công nghiệp tập trung Kông Chro và Cụm công nghiệp tập trung Chư Sê.

⁵ trong đó có 17 dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động, 13 dự án đang xây dựng và 28 dự án đang lập dự án và đăng ký đầu tư

⁶ Trong đó tổng vốn đã thực hiện 169,5 tỷ đồng.

công tác xác nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm; Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP của tỉnh và của Sở Công Thương.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao về xây dựng chương trình thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 3/9/2020 của Chính phủ về chương trình hành động định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030 tầm nhìn đến 2045; xây dựng chương trình thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 6/8/2020 của Chính phủ về giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ. Tham gia ý kiến quyết định chủ trương đầu tư, xin chủ trương khảo sát lập dự án đầu tư cho 70 dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

3. Lĩnh vực Năng lượng - Kỹ thuật an toàn và môi trường:

3.1. Công tác quản lý năng lượng:

Báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương tình hình triển khai các dự án năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh; tình hình mang tải của lưới điện đang vận hành và tình hình triển khai đầu tư công trình điện mặt trời áp mái trên địa bàn tỉnh; kết quả thực hiện công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh Gia Lai; kết quả thực hiện an toàn đập năm 2020. Đề nghị Công ty Điện lực Gia Lai; Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp xây dựng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 các thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp để kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia. Đôn đốc các Sở, ngành và địa phương tuyên truyền, hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2020.

Đề xuất UBND tỉnh về việc bổ sung 03 dự án thủy điện vào Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ tỉnh Gia Lai; trình UBND tỉnh xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương thẩm định, phê duyệt bổ sung/điều chỉnh 34 dự án năng lượng tái tạo vào Quy hoạch phát triển điện lực; Trình UBND tỉnh thẩm định và phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa 05 thủy điện; tham gia đề xuất với Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo về việc hiệu chỉnh Hồ sơ bổ sung 29 dự án vào Quy hoạch phát triển điện lực. Trình UBND tỉnh xem xét thỏa thuận hướng tuyến đường dây và vị trí trạm biến áp đối với 20 dự án. Cấp Giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực đơn vị tư vấn cho 03 doanh nghiệp.

- Về đầu tư công trình lưới.

+ Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (vốn vay KFW giai đoạn 3): dự án đã khởi công và dự kiến hoàn thành đóng điện vào quý 4 năm 2020.

+ Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Gia Lai giai đoạn 2015-2020: dự án chưa được phân bổ vốn nên Ban QLDA điện nông thôn miền Trung chưa triển khai các bước tiếp theo.

+ Tiểu dự án cải tạo & nâng cấp lưới điện phân phối các quận, huyện tỉnh Gia Lai (DEP2): dự án đang lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

- **Đối với các dự án điện mặt trời:** Đến nay, trên địa bàn tỉnh triển khai **40 dự án** điện mặt trời với tổng công suất 5.991,5MW. Cụ thể: 01 dự án điện mặt trời đã được phê duyệt bổ sung quy hoạch với tổng công suất 74MWp; 14 dự án điện mặt trời đã được UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt bổ sung quy hoạch với tổng công suất 1.354MWp và 25 dự án điện mặt trời đang khảo sát, nghiên cứu lập hồ sơ bổ sung quy hoạch với tổng công suất 4.563,5MWp.

- **Đối với các dự án điện gió:** Đến nay, trên địa bàn tỉnh triển khai **115** dự

án điện gió với tổng công suất **15.653,5MW**. Cụ thể: 16 dự án điện gió đã được bổ sung quy hoạch, phê duyệt chủ trương đầu tư và đang triển khai đầu tư với tổng công suất 1.192,4MW; 01 dự án điện gió đã được bổ sung Quy hoạch Điện VII (theo Văn bản số 975/TTg-CN ngày 25/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ) với công suất 50MW, hiện đang xin chủ trương đầu tư; 74 dự án điện gió đã được UBND tỉnh trình bổ sung quy hoạch với tổng công suất 9.699,2MW; 16 dự án điện gió đã được UBND tỉnh cho phép lập hồ sơ bổ sung quy hoạch với tổng công suất 2.856,9MW; 08 dự án điện gió được UBND tỉnh có văn bản giao nhiệm vụ giải quyết đề nghị khảo sát nghiên cứu dự án điện gió với tổng công suất 1.855MW.

- **Đối với các dự án điện sinh khối:** Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 02 dự án nhà máy điện sinh khối từ bã mía với tổng công suất 144,6MW đã đi vào vận hành, bao gồm: Nhà máy điện sinh khối Ayun Pa với quy mô công suất là 34,6 MW và Nhà máy điện sinh khối An Khê với tổng quy mô công suất là 110 MW.

- **Đối với các dự án thủy điện:** hiện nay trên địa bàn tỉnh Gia Lai có 49 dự án thủy điện đang vận hành với tổng công suất 2.246,15 MW⁷, 03 thủy điện đang triển khai đầu tư xây dựng với tổng công suất 25,6 MW, 07 dự án thủy điện có trong quy hoạch, chưa có chủ trương đầu tư với tổng công suất 43,7MW. Ngoài ra có 22 dự án thủy điện với tổng công suất khoảng 184,6 MW đang được các nhà đầu tư quan tâm, đề xuất UBND tỉnh xem xét, cho phép khảo sát, nghiên cứu bổ sung quy hoạch.

3.2. Về công tác tiết kiệm điện và an toàn điện:

Tích cực tuyên truyền các giải pháp tiết kiệm điện năm 2020 trên địa bàn tỉnh, ước sản lượng điện tiết kiệm trong tháng 11/2020 đạt 1,9 triệu kWh so với cùng kỳ, tương đương 3,895 tỷ đồng, ước sản lượng tiết kiệm điện trong năm 2020 của toàn tỉnh đạt 21,24 triệu kWh so với cùng kỳ, tương đương 43,53 tỷ đồng. Dự kiến trong năm 2020, UBND tỉnh xuất 20,439 tỷ để hỗ trợ tiền điện cho 46.282 hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh.

3.3. Công tác QLNN về kỹ thuật an toàn môi trường, vật liệu nổ:

Tham mưu ban hành các văn bản chấn chỉnh, tăng cường công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ nhất là trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, xăng dầu, LPG, hóa chất; yêu cầu các đơn vị hoạt động trong ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh hưởng ứng tích cực: “Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy 4/10/2020”. Triển khai thực hiện QCVN 01:2019/BCT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ. Tổ chức sát hạch kỹ thuật an toàn VLNCN cho 44 cá nhân có hoạt động trong lĩnh vực VLNCN. Phối hợp Trung tâm Thông tin-Truyền hình thiên nhiên và môi trường kêu gọi các đơn vị sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham gia Chương trình “Bình chọn mô hình kinh tế xanh - Giải pháp bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu lần thứ I năm 2020 (V.G.E-2020)”. Báo cáo kết quả thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa năm 2020”.

Rà soát thống nhất với Công an tỉnh số liệu các loại hóa chất, vị trí chứa các loại hóa chất trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở triển khai Kế hoạch diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh. Cung cấp thông tin về các chương trình, dự án liên quan đến giảm nhẹ phát thải khí nhà kính được xây dựng, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020.

⁷ 08 dự án thủy điện lớn với tổng công suất 1907 MW; 41 dự án thủy điện vừa và nhỏ với tổng công suất 339,15 MW

4. Lĩnh vực thương mại:

4.1. Bình ổn thị trường: (Cung cầu hàng hóa, kiểm soát thị trường):

Triển khai có hiệu quả Chương trình bình ổn giá cả thị trường các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn tỉnh. Bám sát tình hình diễn biến thực tế, thường xuyên cập nhật và tổ chức triển khai có hiệu quả phương án đảm bảo nguồn cung hàng hóa phục vụ tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn và ứng phó với dịch Covid-19.

Theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả hàng hóa trên thị trường, đặc biệt là các mặt hàng có thể mất cân đối cung cầu do nhu cầu đột biến từ dịch bệnh để kịp thời tham mưu UBND tỉnh và Bộ Công Thương có biện pháp xử lý kịp thời.

Phối hợp Cục QLTT tăng cường công tác quản lý thị trường hàng hóa, giá cả, chống đầu cơ, kiểm tra, giám sát các hành vi lạm dụng vị thế có thị phần lớn để điều chỉnh giá bất hợp lý; kịp thời phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật về cạnh tranh để điều tra và xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật.

Phối hợp đồng bộ với đơn vị liên quan và các địa phương theo sát diễn biến thị trường, đề xuất biện pháp điều tiết kịp thời, đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa, không để xảy ra thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, nhất là tại thời điểm Lễ, Tết Nguyên đán.

4.2. Công tác quản lý chợ, siêu thị, Trung tâm thương mại:

* **Cơ sở hạ tầng thương mại:** Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 93 chợ, trong đó có: 01 chợ hạng I; 12 chợ hạng II; 68 chợ hạng III và 12 chợ tạm(Trong đó có 02 chợ xã hội hóa kêu gọi doanh nghiệp đầu tư và quản lý khai thác); 19 siêu thị gồm 10 siêu thị chuyên doanh, 09 siêu thị tổng hợp và nhiều cửa hàng tiện lợi trên đà phát triển mạnh; 02 tổng đại lý kinh doanh xăng dầu, 03 đầu mối phân phối xăng dầu, 08 thương nhân phân phối xăng dầu, 393 cửa hàng bán lẻ xăng dầu; 463 Cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ LPG chai; 05 Đơn vị đầu mối, tổng đại lý LPG; 06 Thương nhân bán buôn rượu; 06 Thương nhân bán buôn thuốc lá, 303 cửa hàng bán lẻ rượu, 260 cửa hàng bán lẻ thuốc lá.

Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh đăng ký Kế hoạch đầu tư xây mới chợ nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025. Đề xuất UBND tỉnh: Chủ trương xã hội hóa đầu tư và chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý, kinh doanh, khai thác chợ Ia Grai; văn bản giao nhiệm vụ cho đơn vị quản lý và khai thác Khu Hội chợ triển lãm tỉnh; Cho phép khảo sát để lập hồ sơ đăng ký thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh chợ thị xã AjunPa. Báo cáo ban hành quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý và khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo rà soát, đánh giá Quyết định số 1371/01/2004/QĐ-BTM ngày 24/9/2004 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) về việc ban hành Quy chế Siêu thị, Trung tâm thương mại.

Phối hợp các Sở, ngành liên quan về vấn đề quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu, trong đó chú trọng về nguồn thu thuế bảo vệ môi trường hiện đang có nhiều vấn đề bất cập. Vận động các doanh nghiệp bán lẻ xăng dầu nên chọn làm đại lý cho các nhà phân phối nộp thuế bảo vệ môi trường tại tỉnh. Làm việc trực tiếp từng doanh nghiệp phân phối (Chi nhánh xăng dầu Quân đội khu vực Tây nguyên; Công ty TNHH MTV Vận tải TM Huy Hoàng; Công ty CPTMDV Hiệp Hòa, Công ty TNHH TMDV Vận tải Bắc Nam và CTCP Kinh doanh và phát triển Miền núi Gia Lai), vận động doanh nghiệp mở chi nhánh hoạt động tại Gia Lai để

nộp thuế bảo vệ môi trường cho tỉnh Gia Lai, theo thông tư số 152/2011/TT-BTC của Bộ Tài Chính. Trong năm 2020, Sở đã phối hợp với địa phương tổ chức thẩm định và đồng ý chấp thuận chủ trương cho các Doanh nghiệp kinh doanh thương mại đầu tư 21 cửa hàng xăng dầu trên địa bàn.

4.3. Công tác hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển thương mại điện tử, quản lý cạnh tranh, chống bán phá giá, bán hàng đa cấp, quản lý Nhà nước về bảo vệ người tiêu dùng.

Tổ chức Hội nghị phổ biến về nội dung Hiệp định thương mại tự do Việt nam- EU(EVFTA) cho hơn 140 cán bộ các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; Hội nghị tập huấn “Ứng dụng các công cụ hỗ trợ quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong thời kỳ chuyển đổi số” cho gần 150 đại biểu các cơ quan nhà nước, DN và HTX trên địa bàn tỉnh. Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện chương trình 35-CTr/TU ngày 27/2/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện hiệu quả tiến trình Hội nhập kinh tế quốc tế; tình hình triển khai Nghị định số 14/2018/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới; đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016-2020.

Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do Việt nam - EU (EVFTA) trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Tuyên truyền các nội dung về tiến trình Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam cho các doanh nghiệp, người lao động, các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh; các nội dung cam kết HNKQT và lộ trình thực thi cam kết của Việt Nam, các FTA đa phương và song phương mà Việt Nam đã ký kết và đang tham gia đàm phán.

Tham mưu Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; văn bản về việc phối hợp thực hiện Chuỗi sự kiện hưởng ứng ngày Quyền của người tiêu dùng 15/3 năm 2020 và triển khai thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 26/5/2020 của Chính Phủ về Chương trình hành động về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm của Nhà nước đối với công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

5. Công tác Khuyến công và Xúc tiến thương mại:

5.1. Công tác Khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp:

Trong năm 2020, đã triển khai thực hiện 2 đề án Khuyến công từ nguồn vốn khuyến công Quốc gia⁸. Từ nguồn vốn khuyến công địa phương, Sở đã thực hiện đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến cà phê” cho HTX Nông nghiệp và Thương mại Dịch vụ Gia Lai. Phối hợp với các cơ quan ban ngành, tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, kết quả có 25 sản phẩm của 24 đơn vị tham gia được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh. Đăng ký 14 sản phẩm tham gia trưng bày và bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu Khu vực miền Trung-Tây Nguyên năm 2020 tại Quảng Bình, kết quả có 8 sản phẩm của tỉnh được công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp Khu vực miền Trung-Tây Nguyên năm 2020. Lập hồ sơ trình Cục Công Thương địa phương – Bộ Công Thương xem xét kế hoạch Khuyến công quốc gia năm 2021 sau khi được thẩm định.

⁸ Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến nông sản”: Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến cà phê”:

5.2. Công tác xúc tiến thương mại:

Từ đầu năm cho hết tháng 5/2020 do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19 nên các chương trình Hội chợ, kết nối cung cầu, các phiên chợ hàng Việt trong tỉnh và ngoài tỉnh tạm thời không triển khai. Công tác xúc tiến thương mại chỉ hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh trong việc giới thiệu thông tin sản phẩm của doanh nghiệp trên Bản tin, website, sàn thương mại điện tử của Sở và Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại. Trong 10 tháng đầu năm đã xuất bản 1.650 Bản tin hoạt động Công nghiệp và Thương mại; xây dựng 6 Chuyên mục truyền hình và tổ chức 9 sự kiện giới thiệu sản phẩm OCOP - Mỗi xã phường một sản phẩm. Hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu, giao dịch mua-bán sản phẩm được chứng nhận OCOP năm 2019 trên Sàn thương mại điện tử www.ocopgialai.vn. Cung cấp thông tin đến doanh nghiệp, vận động tham gia các Hội chợ triển lãm thương mại trong và ngoài nước. Tổ chức 04 phiên chợ đưa hàng Việt về miền núi tại các huyện Đức Cơ, K Bang, Chư Prông, Đăk Pơ. Tổ chức lớp tập huấn kỹ năng phát triển thị trường và tìm đầu ra cho mặt hàng nông sản tỉnh Gia Lai. Tổ chức 03 đoàn doanh nghiệp Gia Lai đi kết nối giao thương, kết nối cung cầu tại thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội và thành phố Cần Thơ. Giới thiệu sản phẩm đặc trưng tại lễ hội Hoa Dã Quỳ huyện Chư Păh.

6. Công tác thanh tra và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng:

Sở đã thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (mỗi doanh nghiệp không quá một lần/năm). Năm 2020, Sở Công Thương được UBND tỉnh phê duyệt 6 cuộc thanh tra tại 40 đơn vị hoạt động sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực thuộc quản lý nhà nước ngành Công Thương, tuy nhiên vì tình hình dịch bệnh Covid-19 nên từ đầu năm đến nay mới triển khai 4 cuộc thanh tra trên các lĩnh vực hoạt động điện lực; hoạt động sản xuất và kinh doanh thuốc lá; hoạt động sản xuất và kinh doanh thực phẩm tại 29 đơn vị là các tổ chức doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở tiếp nhận 03 hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực từ Điện lực Pleiku chuyển đến, Sở đã ban hành Quyết định xử phạt VPHC đối với 3 cá nhân đã có hành vi vi phạm về trộm cắp điện, với số tiền xử phạt là 33,5 triệu đồng.

Duy trì công tác tiếp dân thường xuyên theo quy định, trong năm 2020, Sở tiếp nhận 4 đơn kiến nghị, trong đó có 2 đơn kiến nghị về việc đề nghị giải quyết vướng mắc thỏa thuận vị trí đầu nối của Công ty năng lượng xanh Vạn Phát, đã giải quyết kiến nghị và báo cáo kết quả xử lý kiến nghị về UBND tỉnh; 2 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan cần giải quyết.

7. Công tác cải cách hành chính, tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng:

- Báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính, số liệu phát triển Chính phủ điện tử định kỳ năm 2020; tình hình áp dụng duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 giai đoạn 2011-2020; tình hình thực hiện chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020. Ban hành các Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2020; Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2019 và nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2020; rà soát lại thông tin về các thủ tục hành chính liên quan đến các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 sẽ triển khai

trong năm 2020 gửi Sở Thông tin và Truyền thông. Thực hiện rà soát dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định về rà soát, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương⁹. Từ ngày 01/1/2020 đến ngày 29/10/2020: Bộ phận “tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ” của Sở đã kiểm tra hồ sơ, hoàn chỉnh thủ tục chuyển các phòng chức năng giải quyết 4.843 hồ sơ thuộc các lĩnh vực của ngành Công Thương. Đến nay đã giải quyết và trả kết quả 4.832 hồ sơ cho các tổ chức, cá nhân. Hiện nay còn 11 hồ sơ đang trong thời gian giải quyết hoàn tất công tác thẩm định để trả kết quả, không có hồ sơ trễ hạn. Tiếp tục duy trì hệ thống dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và giải quyết 3.000 hồ sơ thông qua dịch vụ công trực tuyến.

Thực hiện các báo cáo về công tác nội vụ và văn phòng gửi Sở Nội vụ và UBND tỉnh: sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết số 18, Nghị quyết số 19 và Nghị quyết số 39 về tình hình thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy; sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Quyết định số 553-QĐ/TU ngày 14/3/2017 về việc ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 554-QĐ/TU ngày 14/3/2017 ban hành quy định về trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong việc tiếp thu ý kiến đóng góp xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Ban hành Quy chế làm việc của Sở Công Thương Gia Lai. Xây dựng và trình phê duyệt Kế hoạch biên chế năm 2021 của Sở Công Thương.

Phát động phong trào thi đua khen thưởng năm 2020 của Sở. Xây dựng Kế hoạch, đăng ký công tác thi đua khen thưởng năm 2020 gửi Ban thi đua khen thưởng tỉnh và Khối thi đua các Sở ngành kinh tế; Đăng ký thi đua danh hiệu “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2020”. Xây dựng Bản đăng ký cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự năm 2020. Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 5 năm 2015-2020 Sở Công Thương. Triển khai Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2020.

8. Công tác khác:

Tham dự Hội nghị ngành Công Thương 15 tỉnh, thành phố khu vực Miền Trung - Tây Nguyên năm 2020 và các chuỗi sự kiện kèm theo tại tỉnh Quảng Bình.

Công tác tài chính Ngành: Tham gia góp ý dự thảo văn bản của Bộ Tài Chính, Sở Tài Chính. Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ để hoàn thiện thủ tục phân bổ vốn Ngân sách Nhà nước năm 2020. Tổng hợp phân loại tự chủ tài chính và dự toán thu, chi của các đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác, giai đoạn 2020-2022, đánh giá tình hình thực hiện chế độ tài chính trong hoạt động đầu tư tài sản. Báo cáo tăng giảm kinh phí do tăng giảm biên chế năm 2020.

Triển khai hướng dẫn tổng kết Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2020. Tổng kết Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ.

⁹ QĐ số 569/QĐ-UBND ngày 23/6/2020, công bố Danh mục 26 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương; QĐ số 570/QĐ-UBND ngày 23/6/2020, công bố Danh mục 09 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và 03 thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực ngành Công Thương thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố; QĐ số 765/QĐ-UBND ngày 18/8/2020, công bố Danh mục 01 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

Tham gia góp ý dự thảo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025. Thẩm tra kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã An Khê, thị xã Ayun Pa hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019. Tổ chức kiểm tra thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới thuộc lĩnh vực Ngành Công Thương tại 70 xã đạt chuẩn nông thôn mới, các xã đăng ký phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; huyện Kbang và Đăk Pơ đạt chuẩn huyện nông thôn mới và xã Krong thuộc huyện Kbang, huyện Krông Pa năm 2020. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1409/QĐ-TTg ngày 15/9/2020 của Thủ tướng CP đầu tư chương trình MTQG phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 2021-2030. Xây dựng Kế hoạch triển khai Kế hoạch 1238/KH-UBND về việc thực hiện Kế hoạch của Chính Phủ , Kế hoạch của tỉnh uy việc triển khai Kết luận số 54-KL/TW của Bộ chính Trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (Khóa X) về nông nghiệp nông dân và nông thôn.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2020, tình hình trong nước và thế giới nhiều biến động, đặc biệt là ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19 đã tác động lớn đến tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt của tập thể Ban lãnh đạo Sở, Sở Công Thương đã thực hiện tốt 2 nhiệm vụ trọng tâm: vừa tập trung chống dịch Covid-19 vừa triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Ngành đề ra. Kết quả các chỉ tiêu công nghiệp, thương mại, xuất nhập khẩu đều đạt kế hoạch và tăng so với cùng kỳ như ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện nước, Gas và ngành công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải. Hoạt động quản lý nhà nước của Ngành được thực hiện tốt, đặc biệt là công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong việc nâng cao cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp trong hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện các thủ tục đầu tư các dự án năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời)... Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại cơ bản sau:

- Do hạn chế về nguồn kinh phí giải phóng mặt bằng và đầu tư hạ tầng kỹ thuật nên việc thu hút các dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp còn gặp nhiều khó khăn; một số địa phương do chưa đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật và chưa có nhà đầu tư.

- Các hạng mục hạ tầng cụm công nghiệp đầu tư trong nhiều năm, chưa hoàn thiện đồng bộ, các cụm công nghiệp đã được quy hoạch chi tiết nhưng đến nay chưa triển khai, nên đến nay số lượng dự án đầu tư và đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp là không nhiều, hiệu quả của công tác thu hút đầu tư, đặc biệt các dự án có vốn đầu tư nước ngoài vào các cụm công nghiệp còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến công tác kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chất lượng của các mặt hàng xuất khẩu còn thấp, nguồn nguyên liệu thiếu bền vững. Đặc biệt là hàng nông sản chưa chú trọng đến khâu chế biến sâu sau thu hoạch, chỉ xuất nông sản thô nên giá cả và chất lượng không thể cạnh tranh với thị trường nước ngoài.

- Hoạt động thương mại biên giới tỉnh còn khó khăn do Khu kinh tế Cửa khẩu

Lệ Thanh thiếu vốn đầu tư, tình hình thu hút đầu tư vẫn chưa có nhiều khởi sắc; Hoạt động chợ, Trung tâm thương mại tại cửa khẩu chưa thu hút được nhiều đơn vị tham gia, việc trao đổi mua bán không thường xuyên, chỉ diễn ra theo thời vụ.

- Đại dịch Covid 19 kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư máy móc thiết bị của các đơn vị thụ hưởng, các chương trình xúc tiến thương mại tạm thời không triển khai nên hạn chế trong công tác quảng bá, xúc tiến, tìm kiếm thị trường tiêu thụ hàng hóa.

- Nguồn kinh phí khuyến công địa phương còn quá ít so với nhu cầu thực tế, nên các đề án khuyến công từ nguồn kinh phí địa phương còn ít về số lượng và nội dung.

C. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021:

I. MỤC TIÊU:

1. Công nghiệp:

- Về giá trị sản xuất công nghiệp: Kế hoạch năm 2021 giá trị sản xuất công nghiệp đạt 24.800 tỷ đồng, tăng 10,13% (tương đương tăng 2.281,96 tỷ đồng) so với ước thực hiện năm 2020. Trong đó: **Công nghiệp khai khoáng** đạt 195 tỷ đồng, tăng 11,98% so với ước thực hiện năm 2020; **Công nghiệp chế biến, chế tạo** đạt 16.880,92 tỷ đồng, tăng 12,09% so với ước thực hiện năm 2020; **Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt** đạt 7.629,08 tỷ đồng, tăng 6,07% so với ước thực hiện năm 2020; **Công nghiệp cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải** đạt 95 tỷ đồng, tăng 3,2% so với ước thực hiện năm 2020.

Để giá trị sản xuất công nghiệp năm 2021 đạt được 24.800 tỷ đồng, tăng 2.281,96 tỷ đồng so với ước thực hiện năm 2020. Trong đó: các nhóm sản phẩm chủ yếu sẽ đóng góp vào giá trị tăng thêm hơn 1.529,61 tỷ đồng và các nhà máy mới đi vào hoạt động trong năm 2020 sẽ đóng góp 752,35 tỷ đồng. Cụ thể:

a) Nhóm các nhà máy mới đi vào hoạt động trong năm 2021 đóng góp vào giá trị sản xuất của ngành công nghiệp năm 2021 là 752,35 tỷ đồng, cụ thể:

- Các dự án điện mặt trời áp mái dự kiến đi vào hoạt động sản xuất trong năm 2020 và phát huy trong năm 2021 sẽ đóng góp vào giá trị tăng thêm 202,25 triệu kWh, **tương đương 189,31 tỷ đồng.**

- Trang trại phong điện HBRE (50MW) đi vào hoạt động trong năm 2021, sản lượng sản xuất dự kiến đạt 25 triệu kWh, **tương đương 23,4 tỷ đồng.**

- Nhà máy nước ép hoa quả sẽ đóng góp thêm vào kế hoạch 2021 là 14.000 tấn, **tăng 280 tỷ đồng.**

- Nhà máy sản xuất trái cây sấy sẽ đóng góp thêm vào kế hoạch 2021 là 4.500 tấn, **tăng 157,5 tỷ đồng.**

- Các dự án nhà máy dược liệu, sản xuất cà phê, dự án gạch tuynel, gạch không nung, và các dự án khác đi vào hoạt động trong năm 2020 và 2021 sẽ đóng góp vào kế hoạch 2021 là **102,15 tỷ đồng.**

b) Các nhóm sản phẩm chủ yếu hiện có sẽ đóng góp vào giá trị tăng thêm hơn 1.529,61 tỷ đồng, cụ thể:

- *Nhóm sản phẩm đường tinh chế:* Nhà máy đường tinh luyện sau khi hiệu chỉnh hoàn thiện dây chuyền thiết bị sẽ hoạt động sản xuất ổn định; bên cạnh đó các nhà máy đường hiện có sẽ ổn định nguồn nguyên liệu, phát huy công suất nhà máy sẽ đóng góp kế hoạch 2021 thêm hơn 90.751 tấn đường, **giá trị tăng thêm 1.188,48 tỷ đồng.**

- **Nhóm sản phẩm tinh bột sắn:** các nhà máy tinh bột sắn hiện có sẽ đóng góp kế hoạch 2021 hơn 205.000 tấn tinh bột sắn, nhưng khả năng sẽ giảm khoảng 23124 tấn so với ước thực hiện 2020 do trong năm 2020, các nhà máy chế biến tinh bột sắn đi vào hoạt động niên vụ 2020 - 2021 sớm so với các niên vụ trước nên khả năng các nhà máy sắn sẽ kết thúc niên vụ 2020 - 2021 sớm, **làm giảm giá trị tăng thêm khoảng 135,58 tỷ đồng.**

- **Sản phẩm sữa:** nhà máy sữa chế biến hiện có sẽ đóng góp kế hoạch 2021 thêm hơn 8.705.000 lít sữa, **giá trị tăng thêm 133,95 tỷ đồng.**

- **Nhóm sản phẩm gỗ MDF:** nhà máy MDF sẽ đóng góp kế hoạch 2021 thêm hơn 9.324 m³ gỗ, **giá trị tăng thêm 71,11 tỷ đồng.**

- **Nhóm sản phẩm sản phẩm chè, xi măng, đá Granite, phân vi sinh, gạch, cơ khí** sẽ đóng góp vào **giá trị tăng thêm hơn 85,5 tỷ đồng.**

- **Nhóm sản phẩm nước uống, in, may mặc, gỗ tinh chế, gỗ xẻ...:** sẽ đóng góp vào giá trị tăng thêm năm 2020 hơn 102 tỷ đồng.

- **Nhóm sản phẩm phân phối điện, Gas, nước:** sẽ đóng góp vào **giá trị tăng thêm hơn 18,16 tỷ đồng.**

- **Các nhóm sản phẩm còn lại và công nghiệp tiểu thủ công nghiệp:** sẽ đóng góp vào giá trị tăng thêm 85 tỷ đồng.

- **Về sản phẩm công nghiệp:** Đề đóng góp vào kế hoạch sản xuất công nghiệp năm 2021 đạt 24.800 tỷ đồng, tăng 10,13% (tương đương tăng 2.281,96 tỷ đồng) so với ước thực hiện năm 2020, các sản phẩm chủ lực của tỉnh sẽ tăng cao như: đường tinh chế tăng 43,37%, sữa tươi tăng 47,58%, sản phẩm MDF tăng 16,03 và điện sản xuất do đầu tư điện mặt trời áp mái tăng 3,18% so với cùng kỳ. Cụ thể, một số sản phẩm chủ yếu đạt được như sau: **Chế biến đường tinh chế:** Kế hoạch năm 2021 thực hiện 300.000 tấn, tăng 43,37%; **Chế biến sữa:** kế hoạch năm 2021 thực hiện 27.000.000 lít sữa, tăng 47,58%; **Sản phẩm MDF:** năm 2021 thực hiện 67.500 m³, tăng 16,03% ; **Điện sản xuất:** Sản lượng điện kế hoạch năm 2021 sản xuất 7.382 triệu Kwh, tăng 3,18%; **Chè các loại:** Sản lượng chè kế hoạch năm 2021 thực hiện 1.930 tấn, tăng 3,32%. **Đá Granít:** Sản lượng đá Granite kế hoạch năm 2021 thực hiện 1.400.000 m², tăng 0,79%; **Phân vi sinh:** Sản lượng phân vi sinh kế hoạch năm 2021 thực hiện 32.000 tấn, tăng 5,33%; **Xi măng:** Sản lượng xi măng kế hoạch năm 2021 thực hiện 100.000 tấn; **Tinh bột sắn:** Sản lượng phân vi sinh kế hoạch năm 2021 thực hiện 205.000 tấn; Sản phẩm nước ép hoa quả kế hoạch năm 2021 tăng 14.000 tấn so với ước thực hiện năm 2020; Sản phẩm trái cây sấy, chế biến kế hoạch năm 2021 tăng 4.500 tấn so với ước thực hiện 2020.

2. Xuất khẩu: Kim ngạch xuất khẩu năm 2021 dự kiến đạt 610 triệu USD, tăng 5,17% so với ước thực hiện năm 2020. Trong đó: Nhóm hàng nông sản đóng góp 531,67 triệu USD, chiếm tỷ trọng 87%; Nhóm hàng lâm sản đóng góp 8,5 triệu USD; Nhóm hàng khác đóng góp 69,84 triệu USD. Các mặt hàng chủ yếu sau: Cà phê: 205.000 tấn/305 triệu USD, tăng 2,5% về lượng và 2,3% về giá trị so cùng kỳ; Mủ cao su: 7.200 tấn/10,5 triệu USD, tăng 10,77% về lượng và 11,7% về giá trị so cùng kỳ; Sắn lát 9.000 tấn/2 triệu USD, tăng 12,5% về lượng và 11% về giá trị so cùng kỳ; Gỗ tinh chế: 8,5 triệu USD, tăng 13,3% so cùng kỳ; Hàng khác 284 triệu USD, tăng 7,9% so cùng kỳ.

3. Nhập khẩu: Kim ngạch nhập khẩu dự kiến đạt 95 triệu USD, tăng 5,5% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó hàng nông sản ước đạt 62 triệu USD, tăng

3,3% so cùng kỳ; hàng khác 33 triệu USD, tăng 10% so với cùng kỳ. Tuy tình hình nhập khẩu gỗ và nông sản qua Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh giảm nhưng nhập khẩu hoa quả, đường vàng, cao su tự nhiên, vật tư thiết bị, máy móc của các doanh nghiệp có dự án đầu tư tại Campuchia, Lào tăng cao. Dự kiến năm 2021 một số dự án điện của tỉnh tiến hành khởi công xây dựng nên sẽ góp phần gia tăng kim ngạch nhập khẩu máy móc thiết bị

4. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2021 ước đạt 84.000 tỷ đồng tăng 11,2% so với ước thực hiện năm 2020.

II. NHIỆM VỤ:

1. Công tác triển khai xây dựng Chương trình, Kế hoạch, Đề án, các văn bản QPPL của ngành: Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Chính Phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2021, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021. Xây dựng các Chương trình, Kế hoạch, Đề án để triển khai các nhiệm vụ QLNN, các văn bản QPPL của Ngành.

2. Lĩnh vực Công nghiệp: Tiếp tục hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh trình tự, thủ tục thành lập cụm công nghiệp theo quy định. Thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt thành lập cụm công nghiệp trên địa bàn. Phối hợp triển khai các đề án khuyến công năm 2021; Tổ chức thẩm định và trình Cục Công Thương địa phương các đề án khuyến công quốc gia năm 2022.

3. Lĩnh vực Thương mại: Thực hiện tốt việc quản lý, triển khai thực hiện, chế độ báo cáo về các lĩnh vực kinh doanh xăng dầu; phát triển và quản lý chợ; Quản lý cạnh tranh; Cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; về kinh doanh xăng dầu, khí hóa lỏng, rượu, thuốc lá. Phối hợp với Cục Quản lý thị trường và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, giám sát xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn và vận động một số doanh nghiệp hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

4. Lĩnh vực năng lượng và kỹ thuật an toàn và môi trường:

- Đôn đốc, triển khai thi công Tiểu dự án cải tạo & nâng cấp lưới điện phân phối các quận, huyện tỉnh Gia Lai (DEP2); dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Gia Lai giai đoạn 2015 – 2020. Tuyên truyền, phổ biến những giải pháp tiết kiệm điện trong năm 2021, dự kiến năm 2021 tiết kiệm được 21.000.000 kWh, tương đương với số tiền 43,05 tỷ đồng. Tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác quản lý chất lượng công trình của các dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh. Tổ chức kiểm tra định kỳ công tác an toàn hồ chứa thủy điện trước mùa mưa lũ năm 2021. Thẩm định thiết kế cơ sở và sau cơ sở đối với các công trình năng lượng trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản; phương án cải tạo phục hồi môi trường các dự án khai thác khoáng sản. Thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công của các dự án xăng dầu trên địa bàn Tỉnh. Phối hợp với Công an tỉnh triển khai Kế hoạch diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh. Hướng dẫn các đơn vị lập biện pháp, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo đúng quy định của pháp luật. Chủ trì cùng Công an tỉnh tổ chức huấn luyện và

sát hạch về kỹ thuật an toàn và PCCN trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp.

5. Lĩnh vực Khuyến công và xúc tiến thương mại:

- Tổ chức thực hiện các Đề án và Đề án nhóm¹⁰ từ nguồn vốn khuyến công quốc gia năm 2021. Từ nguồn khuyến công địa phương, Sở thực hiện việc hỗ trợ Phòng trưng bày để giới thiệu, quảng bá sản phẩm CNNT, hỗ trợ trưng bày, giới thiệu sản phẩm tại Hội chợ hàng công nghiệp nông thôn khu vực miền Trung – Tây Nguyên tại Ninh Thuận, tổ chức lớp đào tạo khởi sự, quản trị doanh nghiệp cho các cơ sở CNNT và thực hiện 2 Đề án¹¹.

- Xuất bản bản tin hoạt động Công nghiệp và Thương mại hàng tháng. Xuất bản ấn phẩm tuyên truyền quảng bá các mặt hàng trọng yếu, chỉ dẫn địa lý nổi tiếng của tỉnh. Tổ chức Hội chợ triển lãm theo Chuyên đề "Liên kết sản phẩm nông sản vùng" tại tỉnh Gia Lai (Quy mô tối thiểu 200 gian hàng). Tham gia 05 Hội chợ triển lãm trong nước. Tổ chức 6 phiên chợ đưa hàng Việt về miền núi; 01 phiên chợ đưa hàng Việt qua biên giới, 02 chương trình giới thiệu "hàng Việt" và "sản phẩm đặc trưng của tỉnh" tại các Khu du lịch/Hội chợ/Siêu thị/ sự kiện...

6. Lĩnh vực Thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng: Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Sở đã được phê duyệt. Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, giải quyết triệt để và kịp thời, công khai minh bạch đơn thư khiếu nại (nếu có) của tổ chức, cơ quan gửi đến đơn vị.

7. Lĩnh vực CCHC, công tác cán bộ, thi đua khen thưởng:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, tập trung rà soát kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực để xây dựng kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 21/9/2020; triển khai Nghị định số 47/2020 của Chính Phủ về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng; cài đặt phần mềm diệt virut bản quyền 100% máy cơ quan

- Tiếp tục triển khai các công tác hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, xây dựng chuẩn mực văn hóa công sở, kỷ luật và kỷ cương hành chính Nhà nước. Phát động các phong trào thi đua yêu nước trong năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Bộ Công Thương (b/c); Cục XTTM; Cục CT;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Đăng Website Sở;
- Lưu VT, KHTCTH.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình

¹⁰ Đề án nhóm "Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến cà phê"; Đề án nhóm "Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến nông sản, thực phẩm". Đề án "Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn trong chế biến tinh dầu"; Đề án "Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong gia công, chế tạo sản phẩm cơ khí". Đề án "Tổ chức Hội chợ, triển lãm hàng Công nghiệp nông thôn, hàng Thủ công mỹ nghệ".

¹¹ Đề án "Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến tiêu" cho cơ sở sản xuất tiêu sấy hồng ngoại Trần Quang Sơn, Đề án "Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị trong chế biến macca" cho HKD Đỗ Thị Thu Hằng.

